

ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ I – Đề số 5**Môn: Tiếng Việt - Lớp 5****Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết cuối học kì I của chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt 5 – Kết nối tri thức.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Tiếng Việt.

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

1.D

2. D

3. A

A. Kiểm tra đọc**I. Đọc thành tiếng****II. Đọc thầm văn bản sau:****Câu 1.** Hình ảnh phổ biến nhất của núi lửa là gì?

- A. Đang phun dung nham và khí độc.
- B. Ngọn núi có hình nón.
- C. Ngọn núi hình chóp, đầy khí độc.
- D. Cả A và B đều đúng.

Phương pháp giải:

Căn cứ nội dung bài đọc hiểu, đọc và tìm ý.

Lời giải chi tiết:

Hình ảnh phổ biến nhất của núi lửa là đang phun dung nham và khí độc và ngọn núi có hình nón.

Đáp án D.**Câu 2.** Mi-a đã nhắc đến những lợi ích gì của núi lửa?

- A. Tạo ra mỏ khoáng sản phong phú.
- B. Mang lại năng lượng địa nhiệt.
- C. Giúp đất đai tươi xốp, màu mỡ.
- D. Cả A, B và C đều đúng.

Phương pháp giải:

Căn cứ nội dung bài đọc hiểu, đọc và tìm ý.

Lời giải chi tiết:

Mi-a đã nhắc đến những lợi ích của núi lửa là:

- Tạo ra mỏ khoáng sản phong phú.
- Mang lại năng lượng địa nhiệt.
- Giúp đất đai tơi xốp, màu mỡ.

Đáp án D.

Câu 3. Mi-a và Ê-ma đã có thêm những kiến thức gì về núi lửa?

- A. Những tác hại, lợi ích cùng các hình ảnh phổ biến nhất của núi lửa.
- B. Những tác hại và nguy hiểm mà núi lửa mang lại.
- C. Những điều kì bí và thú vị của núi lửa.
- D. Cả B và C đều đúng.

Phương pháp giải:

Căn cứ bài đọc hiểu, đọc và tìm ý.

Lời giải chi tiết:

Mi-a và Ê-ma đã có thêm kiến thức về những tác hại, lợi ích cùng các hình ảnh phổ biến nhất của núi lửa.

Đáp án A.

Câu 4. Em hãy tìm các điệp từ, điệp ngữ có trong khổ thơ sau:

Đất trời này của ta
 Vạn vật này của ta
 Những bông hoa thơm ngát
 Những dòng sông gió mát.

(Trích “Đất trời của ta” – Mai Thù)

Phương pháp giải:

Căn cứ vào bài Điệp từ, điệp ngữ.

Lời giải chi tiết:

- Điệp từ: này, những
- Điệp ngữ: của ta

Câu 5. Các điệp từ, điệp ngữ em vừa tìm được ở câu 4 có tác dụng gì?

Phương pháp giải:

Căn cứ vào bài Điệp từ, điệp ngữ.

Lời giải chi tiết:

- Điệp từ “này” dùng để nhấn mạnh.
- Điệp từ “những” dùng để liệt kê các sự vật.
- Điệp ngữ “của ta” dùng để khẳng định vạn vật của đất trời đều là của chúng ta.

Câu 6. Đặt câu có chứa đại từ và cho biết đại từ đó dùng để làm gì?

Phương pháp giải:

Căn cứ vào bài Đại từ.

Lời giải chi tiết:

Chúng tớ là học sinh lớp 5B.

- Đại từ “chúng tớ” dùng để xưng hô.

Câu 7. Em hãy điền kết từ phù hợp vào chỗ trống trong các câu sau:

a) Hà nhẹ nhàng đào đất đặt cây hoa vào.

b) Gia đình Dương còn khó khăn bố mẹ vẫn cố gắng cho em đi học.

Phương pháp giải:

Căn cứ nội dung bài Kết từ.

Lời giải chi tiết:

a) Hà nhẹ nhàng đào đất **rồi** đặt cây hoa vào.

b) Gia đình Dương còn khó khăn **nhưng** bố mẹ vẫn cố gắng cho em đi học.

B. Kiểm tra viết

Phương pháp giải:

Phân tích, tổng hợp.

Lời giải chi tiết:

Dàn ý:

Mở đoạn: Giới thiệu tên bài thơ, tác giả

Thân đoạn:

- Nêu lí do thích bài thơ

- Nêu tình cảm, cảm xúc đối với bài thơ

Kết đoạn: Nhấn mạnh lại tình cảm, cảm xúc đối với bài thơ

Bài tham khảo 1:

“Những cánh buồm” là bài thơ mà tôi cảm thấy yêu thích nhất. Trong những câu thơ mở đầu, Hoàng Trung Thông đã khắc họa một không gian khoáng đãng của biển cả, với ánh mắt trời rực rỡ. Hình ảnh người cha và đứa con bước đi trên cát cho thấy sự gắn bó, gần gũi. Cha bỗng trở nên già dặn hơn, tuổi đời như trải dài trong chiếc bóng dài lênh khênh. Còn đứa con thì lại trở nên thật bé bỏng, đáng yêu trong chiếc bóng tròn chắc nịch. Hình ảnh đối lập của bóng cha và bóng con thật ngộ nghĩnh, dễ thương càng khắc sâu thêm sự khác biệt của hai thế hệ cha - con. Khi nhìn về phía chân trời, đứa trẻ đã hỏi cha rằng ở đó có những gì. Câu trả lời của người cha đã khơi gợi trí tò mò của đứa trẻ về một thế giới mà ngay cả người lớn như cha của mình vẫn chưa hề đi đến. Điều đó làm con khao khát được khám phá, vì vậy mà con đã mong muốn cha mượn một cánh buồm “trắng” để con đi. Người con muốn đi khắp nơi, muốn chinh phục thế giới rộng lớn ngoài kia. Và cha đã bắt gặp chính mình trong ước muốn của con. Vậy là, giờ đây, ước mơ chưa thể thực hiện của cha sẽ được gửi gắm nơi con. Bài thơ “Những cánh buồm” được đánh giá là một trong những tác phẩm hay về ngôn từ, âm hưởng và có sức gợi cảm.

Bài tham khảo 2:

“Mưa” là một bài thơ rất thú vị mà em vừa được đọc gần đây. Nhà thơ Trần Đăng Khoa đã nhân hóa tất cả những sự vật có trong bài thơ, tạo nên rất nhiều những hình ảnh sinh động và hấp dẫn. Đặc biệt, bài thơ còn

sử dụng thể thơ tự do với các câu thơ dài ngắn khác nhau, gọi lên nhịp điệu của những giọt mưa rả rích. Trong bài thơ, một cơn mưa rào ập đến bất chợt. Dưới đôi mắt của trẻ thơ, ông trời như mặc áo giáp đen, sấm thì ghé xuống sân nhà cười khanh khách. Những cây mía ngả nghiêng trong gió được nhân hóa như đang múa lười guom dài. Cây bưởi thì khệ nệ bồng bế những đứa con đầu tròn trọc lóc. Bụi tre thì tần ngần gỡ tóc cho kịp tắm trong làn mưa mát rượi. Những sự vật tưởng là bình thường nay bỗng hóa thú vị và hấp dẫn hơn trong bài thơ.

Bài tham khảo 3:

Bài thơ mà em đặc biệt yêu thích là bài thơ “Quạt cho bà ngủ” của tác giả Thanh Quỳnh. Bài thơ là lời của bạn nhỏ ngoan ngoãn với những sự vật xung quanh mình. Bạn nhỏ ấy đã ngồi quạt mát cho bà yêu dấu nằm nghỉ. Hình ảnh đôi bàn tay bé nhỏ cầm chiếc quạt nan phe phẩy vừa mộc mạc, lại đáng yêu. Cùng với bạn nhỏ, mọi sự vật trong ngôi nhà đều nằm im, cùng bạn nhỏ giữ sự yên tĩnh cho giấc ngủ của bà. Những vần thơ ấy đã khắc họa được sự hiếu thảo của bạn nhỏ dành cho người bà của mình. Đọc bài thơ, em bỗng nhớ về người bà yêu quý của mình. Lần tới, khi về thăm bà, em cũng sẽ giống như bạn nhỏ, ngồi quạt cho bà ngủ ngon.